

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG**

Số: 351/BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Lăng, ngày 27 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

V/v tình hình hoạt động xây dựng năm 2019

Kính gửi: Sở Xây dựng Quảng Trị.


Thực hiện Công văn số 1931/SXD-QLXD ngày 19/11/2019 của Sở Xây dựng Quảng Trị V/v báo cáo tình hình hoạt động xây dựng năm 2019, UBND huyện Hải Lăng báo cáo cụ thể (theo phụ lục đính kèm).

UBND huyện Hải Lăng kính báo cáo đề Sở Xây dựng được biết, tổng hợp./. *Cao*

Nơi nhận: *MV*

- Như trên;
- TTHĐND huyện;
- CT, PCT KT UBND huyện;
- CVP, PVP HĐND&UBND huyện;
- Phòng KT&HT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Phạm Đình Lợi

VỀ TÌNH HÌNH KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU VÀ SỰ CÓ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN NĂM 2019



I. Số lượng công trình xây dựng

1. Thống kê số lượng công trình trong quá trình kiểm tra nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng theo thẩm quyền.

Loại công trình	Đang tổ chức kiểm tra (1)				Đã chấp thuận nghiệm thu (2)				Không chấp thuận nghiệm thu (3)			
	Cấp công trình				Cấp công trình				Cấp công trình			
	I	II	III	IV	I	II	III	IV	I	II	III	IV
Dân dụng				2				2				
Công nghiệp												
Giao thông												
Nông nghiệp và PTNT												
Hạ tầng kỹ thuật												
Tổng số												

Trong đó:

- a) Số công trình xây dựng sử dụng vốn ngân sách Trung ương: 02 công trình;
- b) Số công trình xây dựng sử dụng vốn ngân sách địa phương: công trình;
- c) Số công trình xây dựng sử dụng các nguồn vốn khác: công trình;

2. Thống kê số lượng công trình xây dựng được cấp GPXD thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các công trình đã được thống kê tại Khoản 1)

II. Sự có công trình xây dựng

Thống kê số lượng sự có công trình trong quá trình thi công xây dựng và khai thác sử dụng:

Loại công trình	Công trình đang thi công xây dựng (1)			Công trình đang khai thác, sử dụng (2)		
	Cấp sự cố			Cấp công trình		
	I	II	III	I	II	III
Dân dụng						
Công nghiệp						
Giao thông						
Nông nghiệp và PTNT						
Hạ tầng kỹ thuật						
Tổng số						

III. Các nội dung báo cáo khác và kiến nghị.

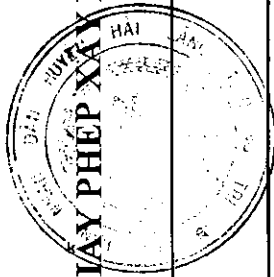
- Không.

TỔNG HỢP CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI TRÊN ĐỊA BÀN NĂM 2019



Công trình, dự án	Mã số	Tổng mức đầu tư (hoặc dự toán) (ĐVT: Triệu đồng)		Tổng số công trình khởi công mới trên địa bàn) (ĐVT: Công trình)	
		Số liệu cùng kỳ năm trước	Số liệu trong kỳ báo cáo	Số liệu cùng kỳ năm trước	Số liệu trong kỳ báo cáo
A	B	1	2	3	4
Tổng số	01				
I. Phân theo quy mô dự án					
- Công trình thuộc dự án quan trọng Quốc gia	02				
- Công trình thuộc dự án nhóm A	03				
- Công trình thuộc dự án nhóm B	04				
- Công trình thuộc dự án nhóm C	05	65.101	71.386	157	155
II. Phân theo công trình theo công năng					
- Công trình Dân dụng	06	13.907	14.058	57	58
- Công trình Công nghiệp	07	0	0		0
- Công trình Hạ tầng kỹ thuật	08	32.672	32.561	56	57
- Công trình Giao thông	09	12.651	14.421	19	21
- Công trình Nông nghiệp và PTNT	10	5.871	10.346	25	19

**TỔNG SỐ GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐƯỢC CẤP VÀ SỐ CÔNG TRÌNH VI PHẠM QUY ĐỊNH TRẬT TỰ XÂY
DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN NĂM 2019**



	Đơn vị tính	Mã số	Thực hiện cùng kỳ năm trước	Thực hiện trong kỳ báo cáo
A	B	C	1	2
I. Tổng số GPXD được cấp	GPXD	01	52	35
<i>Chia ra:</i>				
1. Cấp cho nhà ở riêng lẻ	GPXD	02	52	34
2. Cấp cho các công trình, dự án	GPXD	03	0	1
II. Tổng số các công trình được kiểm tra về trật tự xây dựng		04	0	0
<i>Trong đó:</i>				
1.1. Không phép	Công trình	06	0	0
1.2. Sai phép	Công trình	07	0	0
1.3. Vi phạm khác	Công trình	08	0	0
2. Kết quả xử phạt			0	0
2.1. Số lượng quyết định xử phạt	Quyết định	09	0	0
2.2. Số lượng quyết định xử phạt đã được chấp hành	Quyết định	10	0	0
2.3. Số lượng quyết định xử phạt bị cưỡng ché thi hành	Quyết định	11	0	0